

Các giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Bình Dương

Lý Tấn Trung

Văn phòng Tỉnh uỷ Bình Dương

Với phương châm “Trái chiếu hoa mời gọi đầu tư”, Bình Dương đã trở thành một trong những tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Toàn tỉnh hiện có 31 KCN với tổng diện tích 12.721ha, trong đó có 29 KCN đã đi vào hoạt động với tổng diện tích 11.021ha, tỷ lệ lấp kín đạt trên 80%. Hội tụ loạt ưu thế về vị trí, hạ tầng giao thông, sự đồng hành, hỗ trợ kịp thời của chính quyền, Bình Dương trở thành tọa độ vàng trong thu hút đầu tư, an cư tại khu vực phía Nam.

1. Thực trạng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Bình Dương

Thu hút vốn đầu tư sản xuất kinh doanh và phát triển cơ sở hạ tầng là mối quan tâm xuyên suốt từ khi tái lập tỉnh đến nay của Bình Dương, trong đó tập trung xây dựng, tạo bước đột phá về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thu hút đầu tư, phát huy hiệu quả các khu, cụm công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo sự hấp dẫn thu hút các nhà đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Năm 2020, tỉnh Bình Dương đã thu hút được 6.840 doanh nghiệp đăng ký mới với tổng số vốn đăng ký là 47.440,6 tỷ đồng, 1.460 doanh nghiệp điều chỉnh tăng vốn với tổng số vốn tăng thêm là 36.732,7 tỷ đồng, có 73 doanh nghiệp điều chỉnh giảm vốn với tổng số vốn giảm là 2.229,9 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 49.028 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 442.812,3 tỷ đồng.

Đầu tư FDI giai đoạn 1997-2021 đạt 582.444 tỷ đồng, chiếm 51,6% tổng vốn đầu tư, tốc độ tăng bình quân 15,4%/năm. Đây là khu vực có tốc độ tăng vốn đầu tư cao nhất bình quân hàng năm. Vốn đầu tư nước ngoài chủ yếu đầu tư cho sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế, sản xuất, lắp ráp linh kiện, phụ kiện điện tử, may mặc, dệt... Nguồn vốn này đã góp phần vào tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, tăng kim ngạch xuất nhập khẩu, đóng góp vào ngân sách địa phương hàng năm

Giai đoạn 2001-2010, tỉnh thu hút 15,97 tỷ đô la Mỹ, giai đoạn 2011- 2021 thu hút 16,93 tỷ đô la Mỹ. Trong đó, thu hút vốn vào các khu công nghiệp chiếm tỷ lệ 90%. Nâng tổng số dự án đầu tư FDI đến nay là 2.546 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký 36,5 tỷ đô la Mỹ, nhiều dự án đầu tư lớn của các tập đoàn

nổi tiếng trên thế giới đã đầu tư vào Bình Dương như: Tokyu Nhật Bản, Procter & Gamble (P&G), Kumho, SCG Siam Cement, Uni-President, Maruzen foods, Mapletree...

Bảng 1. Thu hút vốn đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài

Năm	Đăng ký kinh doanh		Đầu tư nước ngoài	
	Số DN đăng ký mới (Doanh nghiệp)	Vốn đăng ký đầu tư (Tỷ đồng)	Số dự án cấp mới (Dự án)	Vốn đăng ký đầu tư (Triệu USD)
1997	50	763,6	51	737,0
2000	116	877,2	120	948,6
2010	1827	10384,7	132	811,5
2020	6840	47446,0	135	799,9
2021	4892	33265,3	69	595,3

(Nguồn: Cục thống kê Bình Dương)

Về doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có 135 dự án mới với tổng số vốn đăng ký là 800 triệu đô la Mỹ và 84 dự án điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn đăng ký tăng là 358 triệu đô la Mỹ; 403 dự án góp vốn, mua cổ phần với tổng vốn góp 813 triệu đô la Mỹ; 07 dự án điều chỉnh giảm vốn với số vốn giảm 15,4 triệu đô la Mỹ. Lũy kế đến nay toàn tỉnh có 3.933 doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng số vốn là 35.502 triệu đô la Mỹ. Đứng đầu trong danh sách các quốc gia và vùng lãnh thổ có vốn đầu tư tại Bình Dương là các doanh nghiệp Nhật Bản với vốn đăng ký là 5.707 triệu đô la Mỹ, tiếp theo là Đài Loan: 5.437,6 triệu đô la Mỹ, Xin-ga-po: 4.307 triệu đô la Mỹ, Xa-moa: 3.396,7 triệu đô la Mỹ, Hàn Quốc: 3.203,8 triệu đô la Mỹ, quần đảo Virgin thuộc Anh: 2.408,9 triệu đô la Mỹ, Hồng Kông: 2.117,5 triệu đô la Mỹ, quần đảo Caymen: 1.312,8 triệu đô la Mỹ, Trung Quốc: 1.301,9 triệu đô la Mỹ, Hà Lan: 1.273 triệu đô la Mỹ

Bảng 2. 10 quốc gia có vốn đầu tư lớn vào Bình Dương tính đến 31/12/2020

TT	Tên quốc gia	Số dự án được cấp phép	Vốn đăng ký (Triệu USD)
1	Nhật Bản	323	5707,0
2	Đài Loan	845	5437,6
3	Singapore	255	4307,0
4	Xa-moa	138	3396,7
5	Hàn Quốc	754	3203,8
6	Quần đảo Virgin	175	2408,9
7	Pháp	231	2117,5
8	Quần đảo Cay men	19	1312,8
9	Trung Quốc	432	1301,9
10	Hà Lan	45	1273,1

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Bình Dương, 2021)

Đến năm 2021, toàn tỉnh hiện có 31 KCN với tổng diện tích 12.721 ha, trong đó có 29 KCN đã đi vào hoạt động với tổng diện tích 11.021 ha, tỷ lệ lấp kín đạt trên 70%. Hiện tại, các KCN đã thu hút 2.965 dự án, bao gồm 2.309 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 24,3 tỷ đô la Mỹ và 656 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 76.608 tỷ đồng. Hầu hết các doanh nghiệp lớn đầu tư tại Bình Dương chọn lựa vào các KCN tập trung. Để ngành công nghiệp của tỉnh phát triển căn cơ theo hướng nhanh và bền vững, Tỉnh đang tập trung thực hiện đúng lộ trình xây dựng thành phố thông minh với các định hướng phát triển chủ yếu như thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào ngành công nghệ cao, giá trị gia tăng cao, ít thâm dụng lao động, thân thiện với môi trường; đổi mới công nghệ hiện đại, tiên tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp để tăng sức cạnh tranh trong hội nhập kinh tế quốc tế; tập trung thu hút vào các KCN, cụm công nghiệp được quy hoạch; đẩy nhanh tiến độ triển khai, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch; nghiên cứu hình thành KCN - đô thị khoa học công nghệ; tiếp tục chuyển đổi công năng, di dời các doanh nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hiện tại, tỉnh đang tập trung xây dựng KCN Khoa học công nghệ tại huyện Bàu Bàng. Đây là một trong những dự án trọng điểm của Đề án Thành phố thông minh Bình Dương nhằm thu hút các tập đoàn và các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp trong các ngành sản xuất mũi nhọn có giá trị gia tăng cao phù hợp giai đoạn hiện nay. Điểm khác biệt của Bình Dương là không sử dụng vốn ngân sách để đầu tư phát triển hạ tầng trong các KCN. Hiện tại, có 19 doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN.

Bảng 3. Đầu tư trực tiếp nước ngoài được cấp giấy phép theo ngành kinh tế

TT	Ngành	Số dự án được cấp phép (Dự án)	Tổng vốn đăng ký (Triệu USD)
1	Nông, lâm và thủy sản	79	532,2
2	Công nghiệp, chế biến và chế tạo	3413	26.144,1
3	Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	138	487,5
4	Vận tải, kho bãi	46	382,4
5	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	28	80,0
6	Thông tin và truyền thông	10	196,1
7	Hoạt động kinh doanh bất động sản	69	618,2
8	Xây dựng	59	1203,2

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Bình Dương)

Khu vực kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đã bổ sung nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh trong những năm qua, là khu vực có tốc độ phát triển cao nhất tính theo sự tăng trưởng về vốn đầu tư.

Trong nhiều năm liền (trước năm 2009), Bình Dương luôn đứng vị trí số 1 về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh, là địa phương có môi trường đầu tư thông thoáng nhất cả nước. Bên cạnh đó, Bình Dương đã sớm xây dựng và tập trung triển khai Đề

án xây dựng thành phố thông minh đạt kết quả bước đầu, đã từng bước triển khai hình thành khung nền của mô hình Ba nhà, làm định hướng và là một trong những công cụ điều hành quan trọng của tỉnh trong phát triển đô thị, dịch vụ thu hút đầu tư.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội, Bình Dương cũng không tránh khỏi những khó khăn như:

- Cơ cấu nội bộ các ngành kinh tế chuyển dịch còn chậm, ngành công nghiệp phụ trợ phát triển chậm, hàng năm chi một lượng lớn ngoại tệ để nhập khẩu nguyên vật liệu từ nước ngoài, giá trị tăng thêm đối với một số sản phẩm công nghiệp đạt thấp, nhất là những sản phẩm gia công, lắp ráp.

- Môi trường kinh doanh và đầu tư tuy có nhiều tiến bộ, song vẫn chưa đủ sức hấp dẫn để thu hút các nhà đầu tư lớn có công nghệ sản xuất hiện đại, dự án của Mỹ và các nước Châu Âu đã được cấp phép.

- Một số thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư còn gây khó khăn cho đơn vị, doanh nghiệp trong triển khai thực hiện dự án.

- Nguồn điện cho sản xuất chưa đáp ứng đủ nhu cầu, giảm tính hấp dẫn thu hút đầu tư.

- Nguồn nhân lực nhất là lao động có tay nghề cao chưa đáp ứng cả về số lượng và chất lượng cho các ngành công nghiệp, dịch vụ; vấn đề nhà ở và các cơ sở phục vụ văn hoá, xã hội cho công nhân ở các khu, cụm công nghiệp còn ở mức thấp.

3. Một số giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Bình Dương

Thứ nhất, cải cách thủ tục hành chính

Thủ tục hành chính là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu trong công tác thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Nếu địa phương có thủ tục hành chính đơn giản, nhanh chóng, có nhiều chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư thì sẽ giúp địa phương ghi điểm rất nhiều trong mắt các nhà đầu tư. Năm 2022, tỉnh Bình Dương đã xác định nhiều nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai trong công tác cải cách hành chính. Trong đó, điểm nhấn quan trọng là triển khai dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 tại tất cả 91 xã, phường, thị trấn. Thực hiện các nhiệm vụ này, các địa phương đã quyết liệt triển khai và thi đua lập thành tích chào mừng Bình Dương 25 năm xây dựng và phát triển.

Thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch, như: Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022, kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022... Trên cơ sở những nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, các đơn vị, địa phương tập trung xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ theo tình hình thực tế của đơn vị, địa

phương. Về công khai thủ tục hành chính, 100% thủ tục hành chính sau khi công bố đều được cập nhật, đăng tải công khai vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định; đồng thời thực hiện niêm yết công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, bộ phận một cửa của 20/20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 9/9 đơn vị hành chính cấp huyện, 91/91 đơn vị hành chính cấp xã, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức thuận tiện trong thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện tốt cải cách hành chính tạo môi trường thông thoáng để thu hút đầu tư, gỡ rối kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các nhà đầu tư để các dự án sau khi được cấp phép triển khai nhanh và sớm đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh; có chính sách ưu đãi, đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư đối với các tập đoàn kinh tế lớn, các doanh nghiệp nước ngoài có trình độ kỹ thuật và công nghệ sản xuất hiện đại, chú trọng kêu gọi đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghiệp phụ trợ, sản xuất vật liệu mới, sản xuất cơ khí, phát triển công nghiệp gắn với phát triển dịch vụ, đô thị, xây dựng Bình Dương trở thành đô thị loại I văn minh, hiện đại.

Thứ hai, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư

Tiếp tục rà soát và cập nhật danh mục kêu gọi đầu tư phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu đầu tư phát triển của các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

Thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và du lịch, nhằm tạo sự đồng bộ và nâng cao hiệu quả giữa các hoạt động này.

Tổ chức hiệu quả các buổi hội thảo về xúc tiến đầu tư, các cuộc triển lãm, trưng bày các mặt hàng chất lượng cao.

Nâng cấp trang thông tin điện tử về xúc tiến thương mại; cập nhật đầy đủ và chính xác tài liệu xúc tiến đầu tư bằng một số ngôn ngữ đáp ứng nhu cầu của số đông nhà đầu tư như: tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Hàn,...

Xây dựng các trung tâm thông tin kinh tế và nghiên cứu thị trường về cung cầu hàng hóa. Tăng cường dịch vụ khách hàng và sau bán hàng. Tạo thương hiệu hàng hóa, bảo vệ thương hiệu của doanh nghiệp và địa phương.

Chủ động tiếp cận và hỗ trợ các nhà đầu tư tiềm năng có nhu cầu đầu tư trên địa bàn tỉnh; có giải pháp đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư.

- Tăng cường tổ chức và tham gia các Hội chợ thương mại trong nước và quốc tế để quảng bá hàng

hóa và mở rộng thị trường, từng bước xác định thương hiệu hàng hóa và vị trí của Tỉnh trong nước và trên trường quốc tế.

Thứ ba, hoàn thiện các chính sách khuyến khích đầu tư phát triển khu công nghiệp

- Quán triệt cơ chế quản lý “một cửa”, “một cửa liên thông” tập trung đầu mối tại ban quản lý các KCN, hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết nhanh chóng và thuận lợi các thủ tục hành chính về cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các thủ tục hành chính khác liên quan đến các dự án đầu tư trong KCN.

- Về chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng, UBND Tỉnh cần phân cấp mạnh về cho cấp huyện, vì đây là cơ quan trực tiếp quản lý và gần dân, sát dân, hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Mặt khác, tích cực hỗ trợ và phối hợp với nhà đầu tư trong công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng KCN xây dựng sẵn các nhà xưởng tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai thực hiện ngay dự án.

- Ưu đãi chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp, doanh nghiệp được hưởng thuế suất ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp 10%. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi được tính liên tục trong 15 năm từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư. Doanh nghiệp được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo./.

Tài liệu tham khảo

Cục thống kê tỉnh Bình Dương (2022), Bình Dương: Con số và sự kiện; 25 năm xây dựng và phát triển, NXB Thống kê, Hà Nội

Cục thống kê tỉnh Bình Dương (2021), Niên giám thống kê tỉnh Bình Dương năm 2020.

Nguyễn Hồng Hà và cộng sự (2021), Giải pháp thu hút vốn đầu tư vào các khu công nghiệp phía Bắc tỉnh Bình Dương, Tạp chí Tài chính kỳ 2 tháng 7/2021.

Nguyễn Thanh Hùng, Nguyễn Đức Thủ (2021), Giải pháp thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các khu công nghiệp trên địa bàn huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Tạp chí công thương Số 16, tháng 7 năm 2021